

Dinh Độc Lập và Những Biến Cố Lịch Sử Việt Nam

23/09/2021

Trúc Giang MN



1*. Mở bài

Dinh Độc Lập là “chứng nhân” đã chứng kiến những biến cố lịch sử của Việt Nam, từ những cuộc đảo chánh, cách mạng của chính trị miền Nam. Còn được gọi là Dinh Tổng Thống hay Phủ Đầu Rồng.

Trước ngày 30-4-1975, Dinh Độc Lập (DĐL) là nơi cư ngụ và làm việc của Tổng thống Việt Nam Cộng Hòa. DĐL có hai kiến trúc, kiến trúc cũ được xây dựng ngày 23-2-1868, có tên là Dinh Norodom, sau đổi thành Dinh Độc Lập.

Kiến trúc mới do kiến trúc sư Ngô Viết Thụ thiết kế và thực hiện xây dựng dưới thời Tổng thống Ngô Đình Diệm. Kiến trúc cũ bị hai phi công Nguyễn Văn Cử và Phạm Phú Quốc đánh sập bằng bom vào năm 1962.

Cánh cửa của DĐL bị xe tăng của Cộng Sản Bắc Việt húc sập vào buổi sáng ngày 30-4-1975, đánh dấu ngày nước Việt Nam Cộng Hoà lọt vào tay Cộng Sản Bắc Việt. Từ đó, DĐL được đổi tên thành Dinh Thống Nhất. Việt Cộng dùng làm khu du lịch để kiếm tiền, do du khách tò mò muốn biết nơi ở và làm việc của các tổng thống VNCH.

2*. Vài nét về lịch sử của Dinh Độc Lập

2.1. Thời Pháp thuộc

Ngày 23-2-1868, Thống đốc Nam Kỳ, Lagrandière, làm lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng Dinh Thống Đốc Nam Kỳ. Viên đá lịch sử lấy từ núi Châu Thới Biên Hòa, hình vuông, mỗi góc rộng 50cm, có lỗ, bên trong chứa những đồng tiền bằng vàng, bạc, đồng, có in hình Napoléon Đệ Tam.

Diện tích công trình rộng 12 mẫu tây. Mặt tiền rộng 80m. Bên trong có phòng khách chứa đến 800 người. Do nước Pháp có chiến tranh, công trình kéo dài đến năm 1863 mới xong. (1868-1863=5 năm)

Dinh được đặt tên là Dinh Norodom và đại lộ trước dinh cũng mang tên Norodom, là tên của dòng họ cai trị vương quốc Campuchia. Dinh Norodom là nơi ở và làm việc của Thống đốc Nam Kỳ, người Pháp.

Ngày 9-3-1945, Nhật đảo chánh Pháp, dinh Norodom là nơi làm việc của chính quyền Nhật Bản ở VN.

2.2. Thời Việt Nam Cộng Hoà



SAIGON. *Dinh Độc-lập*
PALAIS DE L'INDÉPENDANCE - PALACE OF INDEPENDENCE

Dinh Độc Lập cũ

Ngày 7-9-1954, Dinh Norodom được Đại tướng Paul Ely bàn giao lại cho Thủ tướng Ngô Đình Diệm.

Năm 1955, Tổng thống Ngô Đình Diệm đổi tên thành Dinh Độc Lập. Từ đó, ĐDL là nơi ở và làm việc của Tổng thống Đệ Nhất và Đệ Nhị Cộng Hoà.





Phủ Đầu Rồng. Báo chí gọi DĐL là Phủ Đầu Rồng, vì Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu lấy quốc huy là hai con rồng trong bức hình lưỡng long tranh châu. Các nhà tướng số, phong thủy lại bàn tán ra rằng, DĐL nằm trên mảnh đất có cái đầu của con rồng, mà cái đuôi của nó dài ra tới Công trường Chiến, sĩ ở ngã tư Duy Tân – Trần Quý Cáp. Họ cho rằng, muốn được yên vị ở cái đầu con rồng là DĐL, thì phải trấn ếm cái đuôi của nó, để cho nó không còn khả năng vùng vẫy quậy phá gây bất ổn.

Sau đó, tượng đài Chiến sĩ vô danh của Pháp để lại, bị đập phá và xây lại một cái tháp cao, đặt giữa cái hồ nước tròn, có một con rùa bằng đồng nằm dưới chân tháp, cho nên gọi là Hồ con rùa.

Ngày 27-2-1962, hai phi công VNCH là Thiếu úy Nguyễn Văn Cử và Trung úy Phạm Phú Quốc lái hai chiếc phi cơ A-1 Skyraider, ném bom làm sập bộ phận chính bên trái của dinh. Do không có thể hồi phục lại được, nên Tổng thống Diệm cho đập phá toàn bộ để xây lại dinh thự mới trên nền đất cũ, theo đồ án thiết kế của kiến trúc sư Ngô Viết Thụ.

2.3. Dinh Độc Lập mới

Ngày 1-7-1962, Dinh Độc Lập mới được khởi công xây dựng. Thời gian này, Tổng thống Ngô Đình Diệm chuyển sang cư ngụ và làm việc ở Dinh Gia Long.

Công trình xây dựng đang tiến hành thì Tổng thống Diệm bị đảo chánh và bị giết vào ngày 2-11-1963. Như vậy, Tổng thống Diệm chưa được vào ở và làm việc ở DĐL do ông cho xây cất.

Ngày 31-10-1966, Trung tướng Nguyễn Văn Thiệu, Chủ tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, chủ tọa lễ khánh thành DĐL. Tổng thống Thiệu ở và làm việc tại đó từ tháng 10 năm 1967 cho đến ngày 21-4-1975.

Ngày 8-4-1975, Trung úy phi công Nguyễn Thành Trung lái phi cơ F-5E ném bom DĐL, thiệt hại không đáng kể.

Tổng thống Trần Văn Hương cũng vào làm việc tại văn phòng Tổng thống trong dinh, trước khi trao quyền lại cho Tổng thống Dương Văn Minh.

2.4. Dinh Độc Lập lọt vào tay Cộng Sản Bắc Việt

Ngày 30-4-1975, xe tăng CSBV húc sập cánh cửa DĐL đánh dấu sự sụp đổ của chế độ Việt Nam Cộng Hoà.

3*. Kiến trúc của Dinh Độc Lập

3.1. Dinh Độc Lập mới



Dinh Độc Lập là một công trình kiến trúc độc đáo của kiến trúc sư (KTS) Ngô Viết Thụ. Được khởi công ngày 1-7-1962 và khánh thành ngày 31-10-1966. KTS Ngô Viết Thụ muốn cho công trình của mình mang một ý nghĩa văn hoá. Từ nội thất cho đến mặt tiền, đều tượng trưng cho một triết lý cổ truyền, nghi lễ Đông phương, và cá tính dân tộc.

Toàn thể bình diện của Dinh làm thành hình chữ CÁT (吉) có nghĩa là tốt lành, may mắn. Tâm của Dinh là vị trí phòng Trình Quốc Thư. Lầu thượng là Tứ phương vô sự lầu hình chữ KHẨU (口) để đề cao giáo dục và tự do ngôn luận. Hình chữ KHẨU (口) có cột cờ chính giữa sổ dọc tạo thành hình chữ TRUNG (中) như nhắc nhở muốn có dân chủ thì phải trung kiên. Nét gạch ngang được tạo bởi mái hiên lầu tứ phương, bao lơn danh dự và mái hiên lối vào tiền sảnh tạo thành hình chữ TAM (三), theo quan niệm dân chủ hữu tam, là viết Nhân, viết Minh, viết Võ, ý mong muốn một đất nước hưng thịnh, thì phải có những con người hội đủ 3 yếu tố Nhân, Minh, Võ. Ba nét gạch ngang của chữ TAM này được nối liền nét sổ dọc tạo thành hình chữ VƯƠNG (王), trên có kỳ đài làm thành nét Chấm (Giống dấu huyền) tạo thành hình chữ CHỦ (主) tượng trưng cho chủ quyền đất nước. Mặt trước của dinh thự, toàn bộ bao lơn, lầu 2 và lầu 3, kết hợp với mái hiên lối vào chính cùng 2 cột bọc gỗ phía dưới mái hiên tạo thành hình chữ HƯNG (興) ý cầu chúc cho nước nhà được hưng thịnh mãi mãi.

Bên trong, những đường nét kiến trúc đều dùng những đường ngay, kéo thẳng, mang ý nghĩa ngay thẳng, quang minh chính đại. Trước sân dinh, thảm cỏ hình bầu dục, đường kính dài 102m. Màu xanh rì của thảm cỏ tạo cảm giác êm dịu, sáng khoái. Báo chí thời đó cho biết, cỏ phải mua từ Nhật mang về.

Một hồ nước hình bán nguyệt, có thả hoa sen, hoa súng gợi lên hình ảnh những hồ nước yên ả, ở các ngôi đình, chùa cổ kính Việt Nam ngày xưa.

Dinh có diện tích 120,000 mét vuông, có 4 khu nhà.

Khu nhà chính hình chữ “T”, diện tích mặt bằng 4,500 mét vuông, cao 26m. Đây là nơi ở và làm việc của tổng thống. Khu này có 3 tầng, tầng hầm, tầng nền và lầu hai. Có 2 gác lửng và một sân thượng làm bãi trực thăng.

Khu nhà chính có 95 phòng, mỗi phòng có công dụng riêng. Kiến trúc và trang trí mỗi phòng phù hợp với mục đích sử dụng.



Phòng trình quốc thư Phòng tiếp khách ngoại quốc

Phòng họp nội các, phòng đại yến, phòng khách nước ngoài, phòng tiếp khách trong nước, phòng trình quốc thư, phòng làm việc của tổng thống, phòng tiếp khách của phó tổng thống. Một khu quân sự gồm có đài phát thanh, phòng trực chiến của tổng thống, phòng bản đồ...phòng giải trí. Có một hầm ngầm để điều khiển hành quân.

Kinh phí xây dựng khá tốn kém, tương đương 15,000 cây vàng.

Trang thiết bị trong dinh hiện đại nhất thời đó. Lễ lạc quy tụ cả ngàn người. Hệ thống điều hòa không khí, thang máy, thông tin liên lạc nội bộ, nhà bếp, kho bãi như một khách sạn 5 sao thứ lớn.

Đặc biệt, một tổng hành dinh ngầm dưới mặt đất, là một khối hầm bằng bê tông dày bọc thép, chịu đựng được bom thứ lớn và pháo kích, đáp ứng phòng thủ tối tân nhất.

Có 4,000 ngọn đèn các loại, hàng chục tác phẩm nghệ thuật quý giá. Thảm, rèm, bàn ghế, vật dụng đều hạng nhất.

Dinh Độc Lập là một vật chứng tiêu biểu, gắn liền với vận mệnh dân tộc, đồng thời cũng là một kiệt tác nghệ thuật kiến trúc kết hợp hài hòa văn hoá Đông Tây.

3.2. Vài nét về kiến trúc sư Ngô Viết Thụ



Ngô Viết Thụ sinh ngày 17-9-1926 tại Thừa Thiên-Huế. Thời gian 1950-1955, là sinh viên ngành kiến trúc tại trường Mỹ Thuật Quốc Gia Paris. (Pháp)

Năm 1955, ông nhận giải nhất , Giải Thưởng Lớn Roma, thường được gọi là Khôi Nguyên La Mã.

Giải La Mã (Prix de Roma) là giải học bổng cho những sinh viên ngành nghệ thuật. Giải này được thành lập thời vua Louis XIV. Đây là giải hàng năm cho nghệ sĩ (gồm hội họa, điêu khắc và kiến trúc). Tài năng, thông qua một cuộc thi sát hạch. Người trúng giải được vào ở Cung điện Nancini do chi phí của nhà vua Pháp tài trợ. Người đoạt giải sẽ được gửi đến Viện Hàn Lâm Pháp ở Roma (Académie de France à Rome)

Năm 1960, KTS Ngô Viết Thụ về VN làm việc theo lời mời của Tổng thống Ngô Đình Diệm.

Năm 1962, ông là người Á châu đầu tiên trở thành Viện Sĩ Danh Dự của Viện Kiến Trúc Hoa Kỳ.

Ông đã thiết kế nhiều công trình xây dựng mang sắc thái đặc biệt về kỹ thuật và mỹ thuật. Dinh Độc Lập, Viện Đại học Huế, Làng Đại học Thủ Đức, Viện Nguyên Tử Đà Lạt, Thương xá Tam Đa, tòa đại sứ VNCH ở Anh...Rất tiếc, một số công trình quan trọng bị thay đổi thiết kế vì lý do kinh phí và nhiều lý do khác, đã làm cho phong cách thiết kế của ông bị mất đi nhiều phần.

Ông qua đời ngày 9-3-2000 tại Sài Gòn. Một trong 8 người con của ông là Tiến sĩ Ngô Viết Nam Sơn cũng là KTS và Đô thị gia, tốt nghiệp ở Hoa Kỳ, làm tư vấn thiết kế và giảng dạy tại Bắc Mỹ.

4*. Cuộc tấn công Dinh Độc Lập năm 1960

Dinh Độc Lập là nơi xảy ra những cuộc binh biến, đảo chánh, cách mạng, cho nên đã từng bị ném bom, bắn phá.

Cuộc đảo chánh năm 1960 là cuộc đảo chánh đầu tiên của nước Việt Nam Cộng Hoà, xảy ra tại Dinh Độc Lập cũ, có tên là Dinh Norodom thời Pháp thuộc.

4.1. Cuộc đảo chánh ngày 11-11-1960

1). Thành phần tham dự đảo chánh

a). Về phía quân sự



Trung tá Vương Văn Đông tại một buổi họp* Tr/t Nguyễn Triệu Hồng

Người chủ trương cuộc đảo chánh là Trung tá Vương Văn Đông.

Thành phần chủ động trong cuộc đảo chánh bao gồm các nhân vật quân sự và dân sự đã được Trung tá Vương Văn Đông kể lại trong quyển Binh Biến 11/11/1960 như sau:

Bộ chỉ huy quân đảo chánh gồm có:

Trung tá Vương Văn Đông, Trung tá Nguyễn Triệu Hồng - Thiếu tá Trần Văn Đô, (Nhảy Dù) - Thiếu tá Nguyễn Văn Lộc (ND) - Thiếu tá Nguyễn Huy Lợi, (Phòng 3/TTM) - Thiếu tá Phan Trọng Chinh (Chỉ huy Trường BĐQ) - Đại úy Nguyễn Văn Thừa (ND).

Ngoài ra còn có các sĩ quan nắm những đơn vị tham dự: Đại úy Nguyễn Thành Chuẩn, Trung úy Nguyễn Vũ Từ Thức, Đại úy Trần Đình Vy, Đại úy Trương Quang Ân. Đại tá Nguyễn Chánh Thi tham dự vào giờ chót.

Bộ chỉ huy cuộc đảo chánh trước đặt tại vườn Tao Đàn sau dời lại nhà thờ Đức Bà.

b). Về phía dân sự

Những chính khách gồm có các ông: Phan Quang Đán, Phan Khắc Sửu, Vũ Hồng Khanh, Phan Bá Cầm, Bùi Lương, Trần Văn Tuyên, Bác sĩ Nguyễn Chữ, Đinh Xuân Quảng, Nguyễn Thành Phương, Nguyễn Thành Vinh, võ sư Phạm Lợi, Trần Tương, Trương Bảo Sơn, luật sư Lê Ngọc Chấn và người cuối cùng là Nhất Linh Nguyễn Tường Tam.

4.2. Diễn tiến cuộc đảo chánh 11-11-1960

Lúc 5 giờ sáng ngày 11-11-1960, lực lượng đảo chánh gồm có các đơn vị Nhảy Dù bao vây Dinh Độc Lập, sau khi khống chế và uy hiếp các cơ quan quân sự trọng yếu như căn cứ Không Quân Tân Sơn Nhất, đài phát thanh Sài Gòn, Tổng nha Cảnh Sát Quốc gia, doanh trại của Lữ đoàn Phòng Vệ phủ Tổng Thống ở Thành Cộng Hòa. Đồng thời họ đặt hầu hết những tướng lãnh trong tình trạng quản thúc tại gia.

Nhiều loạt súng máy bắn vào dinh làm bể cửa kính. Tổng thống Diệm suýt chết vì loạt súng máy bắn qua cửa sổ, vào phòng ngủ, đạn ghim vào giường, nhưng thật may mắn, ông đã rời giường ngủ vài phút trước đó.

Đội Phòng vệ Dinh Độc Lập được phòng thủ bởi:

- 1 Đại đội cận vệ khoảng 100 quân nhân, đa số là những võ sĩ những quân nhân thiện xạ, và chuyên viên mìn và chất nổ.
- 2 Một đại đội Bộ binh 150 quân nhân, thay phiên vào mỗi buổi chiều.
- 3 Một Chi đoàn chiến xa thường trực trong Dinh.

Đoàn Phòng vệ Phủ Tổng thống kháng cự mãnh liệt, đã bắn hạ 7 người vượt rào bằng qua sân cỏ. Quân đảo chánh ngừng bắn và siết chặt vòng vây.

Lúc 7 giờ 30 sáng, quân tăng cường đã tới, lực lượng đảo chánh mở cuộc tấn công nữa, nhưng đội Phòng Vệ bắn trả quyết liệt.

Lúc 8 giờ, 5 chiếc thiết giáp của quân đảo chánh, đi vòng ra phía sau dinh, bắn vào những trạm gác và pháo kích vào sân dinh.

Đến 10 giờ 30 thì tiếng súng ngừng hẳn. Tổng thống Diệm và ông bà Nhu đã xuống hầm.



Thiếu tướng Nguyễn Khánh

Thiếu tướng Nguyễn Khánh, đang giữ chức Thư Ký Thường Trực Quốc Phòng tại Phủ Tổng thống, khi nghe tiếng súng nổ,

trong tình trạng bị giam lỏng, ông tìm cách ra khỏi nhà, đến DĐL bằng xe hơi dân sự, vượt qua rào ở ngõ sau, vào gặp Tổng thống Diệm.

Ở dưới hầm, Tướng Khánh điều động quân đội về giải vây Dinh Độc Lập.

Đến trưa, nhiều nhóm dân chúng tụ tập bên ngoài DĐL, reo hò cổ vũ quân đảo chánh và vẫy những biểu ngữ yêu cầu thay đổi chế độ.

Đài phát thanh Sài Gòn công bố là Hội Đồng Cách Mạng đã đảm trách vai trò chính phủ của miền Nam.

Để đối phó, ông Diệm dùng kế hoãn binh, câu giờ bằng cách đề nghị phe đảo chánh đàm phán để thành lập chính phủ mới.

Tổng thống Diệm cử Nguyễn Khánh làm Tư Lệnh Toàn Quyền, để thương lượng với đảo chánh.

Đến xế chiều ngày 11-11-1960, Tướng Nguyễn Khánh rời DĐL đến gặp cấp chỉ huy đảo chánh để bàn về những yêu sách của họ.

Trung tá Vương Văn Đông, Thiếu tá Nguyễn Huy Lợi muốn rằng, những sĩ quan và những chính khách đối lập phải được bổ nhiệm vào nội các chính phủ. Đồng thời, yêu cầu Đại tướng Lê Văn Tỵ phải được bổ nhiệm vào chức Bộ trưởng Quốc phòng.

Tổng thống Diệm điện hỏi Tướng Tỵ, đang bị quản thúc tại gia, ông Tỵ không chấp nhận chức Bộ trưởng Quốc Phòng.

Tướng Khánh trở lại DĐL, tường trình những yêu cầu của quân đảo chánh và đề nghị TT Diệm nên chia xẻ quyền hành. Bà Ngô Đình Nhu lớn tiếng phản đối việc đó, khiến cho Tướng Khánh đe dọa rút lui, và ông Diệm buộc bà Nhu phải im tiếng.

Trong khi hai bên ngưng chiến để thương lượng thì các đơn vị trung thành với Tổng thống Diệm có đủ thì giờ điều động quân về tiếp cứu.

4.3. Những đơn vị quân đội về tiếp cứu Dinh Độc Lập

Đại tá Nguyễn Văn Thiệu, Tư Lệnh SĐ 5 BB, mang pháo binh từ Biên Hoà về Sài Gòn tăng cường việc bảo vệ Dinh Độc Lập.

Ngày 12-11-1960

Đại tá Huỳnh Văn Cao, TL/SĐ 7 BB đóng ở bên cạnh phi trường Biên Hòa, Đại tá Trần Thiện Khiêm, TL/SĐ 21 mang 7 tiểu đoàn BB từ Cần Thơ, cùng với pháo binh của Trung tá Bùi Dzinh về giải vây DĐL. Thiếu tá Lâm Quang Thơ mang Thiết đoàn 5 TG từ Mỹ Tho về cứu nguy Tổng thống Diệm.

Tướng Khánh cũng thuyết phục tướng Lê Nguyên Khang gởi 2 tiểu đoàn TQLC đến bảo vệ Dinh Độc Lập. Biệt Động Quân ở Tây Ninh cũng về chống đảo chánh.

Tổng thống Diệm yêu cầu Tướng Khánh tiếp tục thương lượng và tiếp tục ngưng bắn.

Sáng ngày 12-11-1960, đài phát thanh Sài Gòn phát đi bản tuyên bố của TT Diệm, hứa hẹn sẽ có bầu cử tự do, công bằng và các biện pháp tự do khác, như chấm dứt kiểm soát báo chí...sẽ hợp tác với Hội Đồng Cách Mạng để thành lập chính phủ liên hiệp.

Cuộc tấn công trì hoãn 36 tiếng đồng hồ.

4.4. Cuộc đụng độ tại Phú Lâm ngày 12-11-1960

Tại mũi tàu Phú Lâm, là cửa ngõ vào thủ đô từ miền Tây, cuộc giao tranh chớp nhoáng xảy ra nhưng rất khốc liệt với khoản 400 người chết, phần đông là dân chúng tò mò ra đường xem đánh nhau. Quân đảo chánh gồm 1 đại đội của tiểu đoàn 8ND do Đại úy Trương Quang Ân chỉ

huy. Đại đội Dù không chống nổi thiết giáp của Thiếu tá Lâm Quang Thơ, 7 tiểu đoàn của Sư đoàn 21 và pháo binh từ miền Tây về giải vây Dinh Độc Lập.

Quân đảo chánh bị đánh tan ở Phú Lâm. Lực lượng cứu viện Tổng thống Diệm tiến về ĐDL.

Một số đơn vị Thiết giáp đã vượt qua khỏi vòng vây của quân đảo chánh, bằng cách nói dối rằng họ là quân chống TT Diệm. Các đơn vị Thiết giáp bố trí chung quanh dinh xong, thì quay súng lại tấn công bất ngờ quân đảo chánh. Hai bên “trao đổi hoả lực” cho nhau khoảng vài tiếng đồng hồ, quân đảo chánh yếu thế, rút lui. Cuộc đảo chánh bị dẹp tan.

Đại tá Nguyễn Chánh Thi, Tr/t Vương Văn Đông, Phạm Văn Liễu cùng một số sĩ quan chạy vào phi trường Tân Sơn Nhất nhờ Thiếu tá Nguyễn Cao Kỳ giúp đỡ.

Ông Thi nói “Kỳ, chúng tôi đã thất bại, chúng tôi muốn thoát khỏi nơi này, bằng không, sẽ bị xử tử.”

Thiếu tá Nguyễn Cao Kỳ cho một chiếc C-47, thể là 15 người lên phi cơ do phi công Phan Phụng Tiên lái. Phe đảo chánh bắt Tư Lệnh Quân Khu Thủ Đô là Trung tướng Thái Quang Hoàng đi theo làm con tin.

ĐDL cử 2 chiếc khu trục cơ đuổi theo chiếc C-47. Đến gần biên giới Campuchia thì bắt kịp. Hai phi công gọi về xin chỉ thị. Lúc đó Tướng Khánh nghe bà Nhu đứng bên cạnh lớn tiếng “Bắn rơi nó đi! Giết hết lũ Nhảy dù phản nghịch”. Nguyễn Khánh không đồng ý với bà Nhu, ra lệnh cho 2 khu trục cơ trở về.

Đại úy Phan Lạc Tuyên cũng chạy đến Campuchia bằng đường bộ.

Thái tử Norodom Sihanouk mừng rỡ đón chào tất cả, bởi vì Campuchia và VNCH thù nghịch nhau. Vì Sihanouk đồng ý để cho CSBV xử dụng lãnh thổ của ông, để tấn công VNCH. Hơn nữa, ông Ngô Đình Nhu đã thực hiện kế hoạch lật đổ Sihanouk nhưng bất thành. Lần sau, ông Nhu dùng bom mưu sát Sihanouk cũng không đạt được mục đích.

5*. Nói thêm về tổ chức việc đảo chánh năm 1960

5.1. Việc tổ chức

Kế hoạch do Trung tá Vương Văn Đông chủ trương và tổ chức, với sự tham gia của Trung tá Nguyễn Triệu Hồng (Anh vợ của Tr/t Đông), Thiếu tá Nguyễn Huy Lợi, Th/t Phạm Văn Liễu, Th/t Nguyễn Kiên Hùng, Đại úy Phan Lạc Tuyên, Đ/u Nguyễn Tiến Lộc, Đ/u Nguyễn Thành Chuẩn và những sĩ quan chỉ huy các đơn vị tham gia đảo chánh.

Kế hoạch chuẩn bị một năm. Tr/t Đông đã móc nối được một trung đoàn Thiết giáp, một đơn vị Hải quân, 3 tiểu đoàn Dù, một số đơn vị TQLC và Pháo binh.

Nói thêm về vai trò của Đại tá Nguyễn Chánh Thi. Nguyễn Chánh Thi là một trong những người bị giam lỏng, gồm có Đại tướng Lê Văn Ty, Trung tướng Thái Quang Hoàng, Tư Lệnh Quân khu Thủ Đô, Thiếu tướng Nguyễn Xuân Chiểu, Đại tá Nguyễn Xuân Vinh, Tư Lệnh Không Quân...

Vì thấy cần ông Thi, nên Trung tá Vương Văn Đông và 5 sĩ quan trong ban chỉ huy đảo chánh, đến nhà ông Thi, yêu cầu ông tham gia, nhưng ông từ chối. Trước áp lực và sự cương quyết của 6 sĩ quan đảo chánh, ông Thi miễn cưỡng tham gia. Vương Văn Đông giao cho ông hai nhiệm vụ: Một là yêu cầu liên binh phòng vệ trong Dinh Độc Lập bùng súng đầu hàng. Hai là

yêu cầu Trung tá Lê Quang Tung rút lui các đơn vị đặc biệt đang hoạt động phía sau quân đảo chánh.

Trung tá Đông đến gặp Luật sư Thụy, nhờ viết một bản Tuyên ngôn của Hội Đồng Cách Mạng và một bản Hiệu triệu quân nhân các cấp. Do bận rộn công việc nên hai bản văn lọt vào tay Đại tá Nguyễn Chánh Thi. Ông Thi tự động lên đài phát thanh đọc hai bản văn, và tự nhận là Tổng Tư Lệnh Quân đội của Hội Đồng Cách Mạng.

5.2. Lý do thất bại

1). Lực lượng quân đảo chánh rất yếu

a). Mất yếu tố “bất ngờ”

Theo kế hoạch đánh chiếm Dinh Độc Lập, là dùng yếu tố bất ngờ. Mũi nhọn của lực lượng đảo chánh là Trung đoàn Thiết giáp. Theo kế hoạch thì thiết giáp ủi sập cổng và hàng rào của dinh, vào trong đánh với thiết giáp phòng thủ dinh. Quân Dù làm đơn vị từng thiết, tức là núp sau lưng thiết giáp để tràn vào bắt sống Ngô Đình Diệm, theo như kế hoạch đã định. Nhưng vào giờ chót, khi quân dù nổ súng thì không có Trung đoàn thiết giáp, nên không thể vào bên trong của dinh được.

Lý do là Thiếu tá Hinh, Chỉ huy phó binh chủng Thiết giáp, thay đổi ý kiến, không tham gia cuộc đảo chánh và đưa gia đình ra khỏi nhà, chạy trốn.

Theo kế hoạch thì Tiểu đoàn 3 TQLC tham gia tấn công DĐL, nhưng vào giờ chót, vì Đại úy Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Kiên Hùng, tinh thần dao động, không kiểm soát được tiểu đoàn, nên Tiểu đoàn phó là Đại úy Bằng, một đảng viên Cần Lao của ông Nhu, đưa quân thân tín bắt giữ Đại úy Nguyễn Kiên Hùng và đem tiểu đoàn theo quân chống đảo chánh.

b). Lực lượng quân đảo chánh quá yếu.

Lực lượng quân đảo chánh chủ yếu là ba tiểu đoàn Dù, do các sĩ quan cấp thấp, từ thiếu tá đến đại úy chỉ huy. Lực lượng yếu mà phải dàn trải ra trên một địa bàn quá lớn. Các đơn vị chiếm Bộ Tổng Tham Mưu, Tổng Nha Cảnh Sát QG, Nha Cảnh sát Đô thành, Bộ Quốc Phòng, Nha An Ninh Quân Đội và Sở Mật Vụ.

Một đơn vị Dù đánh chiếm thành Cộng Hòa để khống chế Lữ đoàn Liên Binh Phòng vệ Phủ Tổng thống. Chiếm đài phát thanh, chiếm Bộ chỉ huy Không Quân ở Tân Sơn Nhất, đóng quân ở cầu Bình Lợi để chống quân từ Biên Hòa và Bình Dương về bảo vệ Dinh Độc Lập. Một đại đội quân Dù đóng ở mũi tàu Phú Lâm để ngăn chặn quân tiếp viện từ miền Tây. Một số quân canh giữ nhà của các tướng lãnh để giam lỏng họ. Một đơn vị chiếm Bưu điện Sài Gòn để cắt hệ thống điện thoại.

2). Không cắt được đường dây điện thoại của Phủ Tổng thống.

Theo tường thuật của nhà báo Stanley Karnow, người được giải Pulitzer Prize, tác giả cuốn “Vietnam: A History”, thì nguyên nhân thất bại là không cắt được đường dây liên lạc từ DĐL đến các bộ chỉ huy quân sự trong nước, cho nên Tổng thống Diệm đã gọi các đơn vị về giải cứu. Vì thế, không giữ được các nút chặn vào Sài Gòn.

Tuy nhiên, vai trò của thiết giáp rất quan trọng. Nếu có thiết giáp thì quân đảo chánh có thể dùng yếu tố bất ngờ, tốc chiến tốc thắng. tràn vào chiếm DĐL.

5.3. Tòa án xét xử

Mãi đến 2 năm sau, ngày 8-7-1963, Tòa án Quân sự Đặc Biệt xét xử những người dính líu đến cuộc đảo chánh ngày 11-11-1960, giữa lúc có vụ khủng hoảng Phật Giáo. Có lẽ TT Diệm muốn cảnh cáo dần mặt những người có ý định đảo chánh.

19 sĩ quan và 34 thường dân bị kết án.

7 sĩ quan và 2 dân sự đào thoát sang Campuchia bị kết án tử hình khiếm diện.

5 sĩ quan được tha bổng.

Những người còn lại bị kết án từ 5 năm đến 10 năm tù, đày đi Côn Đảo. Nhà văn Nhất Linh Nguyễn Tường Tam tự tử, không đến tòa án.

Sau đó không lâu, Cuộc Cách Mạng ngày 1-11-1963, Đệ Nhất Cộng Hoà bị sụp đổ, những người bị tù được thả ra, và những người ở Campuchia trở về nước phục vụ lại trong quân đội VNCH.

Lần đầu tiên, DĐL “chứng kiến” cuộc binh biến, đánh dấu sự xáo trộn, mở màn cho những cuộc đảo chánh làm suy yếu VNCH trên mặt trận chống Cộng sau này.

6*. Vụ ném bom Dinh Độc Lập năm 1962

Lúc 7 giờ sáng ngày 27-2-1962, bầu trời Sài Gòn bị khuấy động bởi tiếng bom và tiếng súng máy. Dinh Độc Lập chìm trong biển khói của cuộc tấn công từ hai chiếc phi cơ ném bom A-1 Skyraider. Bom nổ, bom xăng đặc (Napalm), rocket và đại liên trút vào dinh tổng thống. (dinh cũ)



Nguyễn Văn Cử và Phạm Phú Quốc



Dinh Độc Lập cũ bị ném bom * Bà Nhu trên đống gạch vụn

Trong 30 phút, 4 trái bom, 8 rocket và đạn đại liên đánh vào mục tiêu, phá sập bên cánh trái của DĐL. Hai phi công là Thiếu úy Nguyễn Văn Cử và Trung úy Phạm Phú Quốc, thuộc Phi đoàn 514 của căn cứ Không Quân Biên Hoà.

Phi cơ của Phạm Phú Quốc bị trúng 72 viên đạn 12 ly 7, trong đó, một viên trúng bình xăng nên phi cơ phát cháy và rơi xuống sông Sài Gòn. Phạm Phú Quốc bị toán Người Nhái Hải quân đến bắt. Nguyễn Văn Cử bay sang Campuchia.

Nguyễn Văn Cử là người chủ mưu vì cha của Cử là ông Nguyễn Văn Lực, một lãnh tụ Việt Nam Quốc Dân Đảng bị bắt giam vì hành động chống chính quyền của TT Diệm. Phạm Phú Quốc, người Điện Bàn, Quảng Nam, là người bị Cử lôi cuốn.

Sau khi Đệ Nhất Cộng Hoà sụp đổ, Cử về nước, tiếp tục phục vụ trong Không quân.

Năm 1965, Trung tá Phạm Phú Quốc bị tử trận khi bay từ Đà Nẵng, vượt vĩ tuyến 17 ra đánh phá đường giao thông Hà Tĩnh.

Năm 1977, hài cốt của ông được người chị là Phạm Thị Xuân Cơ cải táng ở chùa Phước Lâm, Hội An, Quảng Nam.

Dinh Độc Lập bị đánh phá lần thứ hai, thiệt hại nặng, nên phải đập phá và xây lại dinh mới theo đồ án thiết kế của KTS Ngô Viết Thụ.

7*. Nguyễn Thành Trung ném bom Dinh Độc Lập

7.1. Ném bom



Nguyễn Thành Trung (Đội mũ bay) trong đám nón cối

Lúc 8 giờ 30 sáng ngày 8-4-1975, Trung úy phi công Nguyễn Thành Trung, từ Không đoàn 540 ở Biên Hoà, bay về Sài Gòn ném bom Dinh Độc Lập. Phi cơ F-5E mang 4 trái bom 500 cân Anh và trang bị đại liên 20 ly. Lần đầu ném 2 quả nhưng không trúng đích, quay lại, ném lần thứ hai, 2 quả trúng đích nhưng chỉ có một quả nổ. Thiệt hại không đáng kể.

Nguyễn Thành Trung là Việt Cộng nằm vùng, sau khi ném bom, bay ra đáp xuống phi trường Phước Long do CSBV chiếm giữ.

7.2. Nguyễn Thành Trung không được tin dùng

Sau năm 1975, Nguyễn Thành Trung không được VC tin dùng, phải “ngồi chơi xơi nước” cho mãi tới năm 1980 mới được giao nhiệm vụ, kiểm tra, đắp vá và sửa chữa những chiếc phi cơ của VNCH bỏ lại. Đó là những phi cơ bị “thương tích” đủ loại, nội thương, ngoại thương, trầy

vi trúc vảy, bị văng miếng do pháo kích, bị trúng đạn phòng không VC trên các mặt trận, nói chung là loại phi cơ “thương phế binh” bất khiển dụng.

Ở các công ty sản xuất phi cơ Hoa Kỳ, người ta kiểm tra máy móc bằng các dụng cụ điện tử, nhưng ở Hà Nội lúc đó, kiểm tra bằng mắt thường và sửa chữa bằng tay. Chỉ một vết thủng nhỏ cũng đủ làm rớt máy bay, vì tốc độ phản lực tạo ra sự ma sát cao độ bởi không khí, cho nên, vết thương bị lở loét tầy quày ra đưa đến cháy nổ.

Sửa chữa xong thì phải bay thử. Mỗi lần bay thử như thế người lái xem như đưa tánh mạng của mình ra làm cá độ với may rủi, đùa giỡn với tử thần, giống như chỉ mảnh treo chuông vậy. Ngoài cái nguy hiểm đe dọa, tinh thần và danh dự bị tổn thương, vì Nguyễn Thành Trung đã từng vẫy vùng lướt gió, làm chủ bầu trời, nhưng bấy giờ chỉ được phép bay chung quanh phi trường trong 4 vòng rồi phải xuống đất ngay. Khổ tâm là ở chỗ Đảng không còn tin dùng người chiến sĩ cách mạng nằm vùng này.

Một lần phản bội, biết đâu?...

8*. Cửa Dinh Độc Lập bị xe tăng Việt Cộng húc sập

8.1. Xe tăng nào vào Dinh Độc Lập trước nhất?



Lúc 11 giờ 30 ngày 30-4-1975, xe tăng CSBV đã húc sập cánh cửa của dinh, đánh dấu sự sụp đổ của chế độ Việt Nam Cộng Hoà.

Vì sự tranh giành công trận, cho nên có nhiều tranh cãi xảy ra không dứt sau đó.

Chiếc xe tăng nào vào Dinh Độc Lập trước nhất để húc sập cửa Dinh Độc Lập?

Ai là người treo cờ của Mặt Trận Giải phóng ở DĐL?

Ai tiếp nhận sự đầu hàng của TT Dương Văn Minh?

Báo chí trong nước ghi nhận chiếc xe tăng số 843 với thủ trưởng Bùi Quang Thận vào sân dinh đầu tiên.

Theo David Butler, tác giả cuốn The Fall of Saigon viết năm 1984, ghi lại lời tường thuật của Neil Davis, một người Úc biết tiếng Việt, làm việc cho đài truyền hình NBC, đã có mặt tại DĐL trong lúc đó, thì chiếc xe tăng vào DĐL đầu tiên mang số 844.

Còn Oliver Todd thì ghi là chiếc xe tăng số 879 do Bùi Đức Mai lái đã ủi sập cánh cửa và vào trong sân trước nhất.

8.2. Ai nói?

Bùi Văn Tùng nói với Ông Dương Văn Minh “Các ông không còn gì để bàn giao. Ông chỉ có thể đầu hàng vô điều kiện...”

Trong cuốn Tears Before the Rain, xuất bản năm 1990, tác giả Larry Engelman đã phỏng vấn Đại tá Bùi Tín, ông Tín nói ông là người gặp TT Dương Văn Minh và nói “Không có vấn đề bàn giao quyền hành. Quyền hành của ông đã sụp đổ. Ông không còn gì trong tay để bàn giao. Ông không thể chuyển giao cái mà ông không có” (Larry Engelman)

9*. Kết luận

Dinh Độc Lập là “nhân chứng” của những sự kiện lịch sử Việt Nam. Bắt đầu là việc hai sĩ quan Không quân ném bom làm đổ nát, nên Tổng thống Ngô Đình Diệm cho xây lại nơi cư ngụ và làm việc của Tổng thống Việt Nam Cộng Hòa.

Kiến trúc sư nổi tiếng Ngô Viết Thụ, đã xây dựng một công trình nổi tiếng là Dinh Độc Lập mới.

Dinh Độc Lập cũng còn ghi lại dấu vết lịch sử của cuộc đảo chánh ngày 11-11-1960.

Nhưng sự kiện đau thương nhất của người dân miền Nam là Dinh Độc Lập đã mất vào tay Cộng Sản Bắc Việt vào ngày 30-4-1975.

Dinh Độc Lập mất. Nước Việt Nam Cộng Hoà mất, và người dân miền Nam mất tất cả. Đổi tiền, Kinh tế mới, Trại tù cải tạo, đã làm mất hết tiền bạc, nhà cửa và mất tự do. Một cuộc đời thực sự bắt đầu. Trước hết là Tư bản “mại sản”, “Mại sản” nghĩa là đem bán hết những gì có thể bán được, chỉ để lấy miếng ăn. Bán hết, thì xếp hàng mua gạo và ăn bo bo dài dài.

Tháng tư năm 1975 là ngày tháng không bao giờ quên được, đối với những người còn trí nhớ./

Trúc Giang

Minnesota ngày 23-9-2021

Nguồn: <https://vietbao.com/a309619/dinh-doc-lap-va-nhung-bien-co-lich-su-viet-nam>

www.vietnamvanhien.org




An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MANG VỚI HƠN 11500 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC